

Số: 09/2014/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi Khoản 1, Điều 6 của Quy định chính sách hỗ trợ học nghề, chuyển đổi ngành nghề, giải quyết việc làm, ổn định đời sống đối với đối tượng thuộc diện di dời, giải tỏa, thu hồi đất sản xuất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số 24/2011/QĐ-UBND ngày 22/8/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng

SỞ LAO ĐỘNG THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Số: 456
ĐẾN Ngày: 8/04/11
Chuyên:
Lưu hồ sơ số:

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật dạy nghề số 76/2006/QH 11 ngày 29 tháng 4 năm 2006;

Căn cứ Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi Khoản 1, Điều 6 của Quy định chính sách hỗ trợ học nghề, chuyển đổi ngành nghề, giải quyết việc làm, ổn định đời sống đối với đối tượng thuộc diện di dời, giải tỏa, thu hồi đất sản xuất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng ban hành kèm theo Quyết định số 24/2011/QĐ-UBND ngày 22/8/2011 của Ủy ban nhân dân thành phố Đà Nẵng như sau:

“1. Hỗ trợ chi phí học nghề ngắn hạn (gồm: trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng)

Người lao động có hộ khẩu thường trú tại Đà Nẵng, trong độ tuổi lao động có nhu cầu học nghề để giải quyết việc làm, chuyển đổi ngành nghề, đủ điều kiện xét tuyển vào các khoá học nghề trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng, được hỗ trợ như sau:

- Hỗ trợ chi phí học nghề ngắn hạn với mức tối đa 03 triệu đồng/người/khoá học;

- Đối tượng thuộc diện hộ nghèo và lao động nông thôn bị thu hồi đất sản xuất thì được hỗ trợ thêm các chính sách như sau:

+ Hỗ trợ tiền ăn với mức 15.000 đồng/ngày thực học/người (mức tối đa

không quá 450.000 đồng/người/tháng);

+ Hỗ trợ tiền đi lại theo giá vé giao thông công cộng với mức tối đa không quá 200.000 đồng/người/khoá học đối với người học nghề xa nơi cư trú từ 15 km trở lên.”

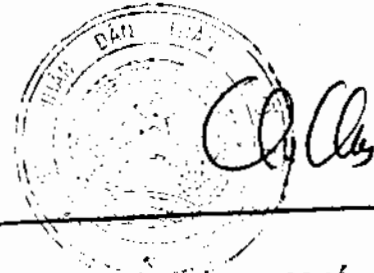
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện, xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ LĐTBXH, Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- TVTU, TT HĐND thành phố;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Ủy ban MTTQVN thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Các Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các quận, huyện, phường, xã;
- Trung tâm THVN tại Đà Nẵng;
- Báo Đà Nẵng, Đài PT-TH Đà Nẵng;
- Trung tâm Công báo thành phố;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Lưu: VT, NCPC, KTTH, VX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Văn Hữu Chiến